TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐST-VDS	*Ba Tri, ngày 05 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 73/2022/TLST-VDS ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Bé H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: số nhà 222, khu phố Q, thị trấn G, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Anh Trương Phát Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ: số nhà 444/AT, ấp A, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Bé H và anh Trương Phát Đ đăng ký kết hôn đúng theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã A (Ba Tri, Bến Tre) vào ngày 17/9/2018 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Chị H và anh Đ chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm, thường xuyên cự cãi nên sống ly thân từ năm 2021. Cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, chị H và anh Đ thỏa thuận tự nguyện ly hôn phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Bé H và anh Trương Phát Đ trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về nợ chung: Chị Nguyễn Bé H và anh Trương Phát Đ trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Toà án: Chị Nguyễn Bé H và anh Trương Phát Đ thống nhất thỏa thuận mỗi bên chịu 150.000 đồng nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Bé H và anh Trương Phát Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Toà án:

- Chị Nguyễn Bé H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0003859 ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Chị H đã nộp xong.

- Anh Trương Phát Đ phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0003860 ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Anh Đ đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm